TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 168/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 28 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 251/2026/TLST–HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc Tranh chấp ly hôn và con chung, giữa:

- Nguyên đơn: Chị L T H, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản X, xã Y, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Q V N, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản X, phường Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L T H và anh Q V N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị L T H và anh Q V N có 01 (một) con chung là cháu Q B L, sinh ngày 24/5/2021. Chị L T H và anh Q V N thống nhất thỏa thuận: Chị L T H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Q B L, sinh ngày 24/5/2021 cho đến khi cháu L trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

- Về cấp dưỡng: Anh Q V N không phải cấp dưỡng nuôi con chung, do chị L T H không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản riêng: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị L T H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu số 0000594 ngày 20/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Chị L T H được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 - Sơn La (2);
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- UBND phường Y, tỉnh Sơn La (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lò Thị Mai Hương